

BIÊN BẢN HỌP

Về việc lấy ý kiến về mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023

- 1. Thời gian bắt đầu:** 8 giờ 00 ngày 17 tháng 12 năm 2023.
- 2. Địa điểm:** Phòng A1-206
- 3. Thành phần tham dự:** Giảng viên giảng dạy CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục học (Giáo dục Mầm non).
- 4. Chủ trì:** TS. Trần Thị Hoàng Yến, Phụ trách CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục học (Giáo dục Mầm non).
- 5. Thư ký:** TS. Phạm Thị Hải Châu
- 6. Nội dung cuộc họp:**

TS. Trần Thị Hoàng Yến

- Tuyên bố lý do cuộc họp về lấy ý kiến về mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023.

- Trình bày mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023 sau khi sửa đổi theo các ý kiến trong các cuộc họp về rà soát và cập nhật mục tiêu và CDR của CTĐT năm 2023, rà soát và cập nhật CTDH năm 2023.

- Xin ý kiến thống nhất về mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023 và trình Nhà trường. Cụ thể:

1. Mục tiêu

Mục tiêu tổng quát: CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục học (Giáo dục Mầm non) giúp người học có kiến thức sâu, rộng và hiện đại trong lĩnh vực Giáo dục học (Giáo dục Mầm non); có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, tổ chức thực hiện và cải tiến các hoạt động NCKH giáo dục và dạy học toán đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, hội nhập quốc tế và thực tiễn nghề nghiệp.

Mục tiêu cụ thể: Người học sau từ 2 đến 3 năm tốt nghiệp CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục học (Giáo dục Mầm non) có khả năng:

PO1: Áp dụng thành thạo các kiến thức về khoa học giáo dục và kiến thức thực tiễn sâu, rộng, hiện đại về lĩnh vực giáo dục mầm non trong nghiên

	cứu và thực tiễn giáo dục mầm non.
PO2:	Vận dụng tư duy phân biện, phân tích, tổng hợp để đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến; phát triển kỹ năng nghiên cứu, chuyển đổi số và sử dụng các công nghệ phù hợp trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non.
PO3:	Thể hiện kỹ năng quản lý và quản trị, kỹ năng giao tiếp để truyền thông, phổ biến tri thức, kỹ năng làm việc độc lập hoặc phối hợp với chuyên gia để thực hiện các nhiệm vụ trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non.
PO4:	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các hoạt động nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non phù hợp xu hướng phát triển của khoa học và giáo dục.

2. CĐR của chương trình đào tạo

CTĐT trình độ thạc sĩ Giáo dục học (Giáo dục Mầm non) được thiết kế các CĐR liên quan đến kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cá nhân, kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp, năng lực nghiên cứu và giải quyết các vấn đề kỹ thuật phức tạp. CĐR (PLO) của CTĐT được tuyên bố như Bảng sau.

Bảng mô tả CĐR của CTĐT

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra	ĐIỂM NL TB
1	Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành	
PLO1.1	Kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành Giáo dục mầm non	
PLO1.1.1	Vận dụng được kiến thức về triết học, quản trị, quản lý trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non	2,5 {K3}
PLO1.1.2	Vận dụng kiến thức cơ sở ngành của giáo dục mầm non hiện đại vào nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non	2,5 {K3}
PLO1.2	Kiến thức chuyên sâu về Giáo dục mầm non	
PLO1.2.1	Vận dụng kiến thức chuyên sâu, hiện đại của giáo dục mầm non trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non.	2,5 {K3}
2	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
PLO2.1	Kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp	

PLO2.1.1	Vận dụng được tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non.	2.5 {K3}
PLO2.1.2	Vận dụng được kỹ năng chuyển đổi số và sử dụng các công nghệ phù hợp trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non.	2.5 {S3}
PLO2.2	Phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
PLO2.2.1	Thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng và hành xử chuyên nghiệp trong lĩnh vực giáo dục mầm non.	2.5 {A3}
PLO2.2.2	Thể hiện khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân; đưa ra những quyết định mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm với những kết luận chuyên môn trong học tập và thực hành nghề nghiệp.	2.5 {S3}
3	Kỹ năng giao tiếp và hợp tác	
PLO3.1	Làm việc nhóm	
PLO3.1.1	Vận dụng kỹ năng làm việc độc lập, hợp tác hiệu quả với các bên liên quan trong giải quyết các vấn đề nghiên cứu và hoạt động chuyên môn.	2.5 {S3}
PLO3.1.2	Vận dụng được kỹ năng lãnh đạo nhóm để quản lý các hoạt động nghiên cứu và hoạt động chuyên môn.	2.5 {S3}
PLO3.2	Giao tiếp	2,5
PLO3.2.1	Sử dụng hiệu quả các hình thức giao tiếp để truyền thông, truyền đạt tri thức và hướng dẫn người khác trong hoạt động nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non	2,5 {S3}
PLO3.2.2	Đạt trình độ tiếng Anh tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam và vận dụng được tiếng Anh chuyên ngành trong nghiên cứu và thực tiễn giáo dục mầm non	2,5 {S3}
4	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành	
PLO4.1	Bối cảnh	
PLO4.1.1	Phân tích bối cảnh khoa học và xu hướng phát triển của giáo dục mầm non đối với hoạt động nghiên cứu và thực tiễn nghề	3,5 {S4}

	nghiệp.	
PLO4.2	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành hoạt động nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực Giáo dục mầm non	
<i>PLO4.2.1</i>	Đề xuất được các vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực Giáo dục mầm non.	3.5 {S4}
<i>PLO4.2.2</i>	Thiết kế được các bước triển khai vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực Giáo dục mầm non một cách khoa học.	3.5 {S4}
<i>PLO4.2.3</i>	Triển khai được các nghiên cứu, ứng dụng và rút ra được các kết luận chuyên gia trong lĩnh vực Giáo dục mầm non.	3.5 {S4}
<i>PLO4.2.4</i>	Đánh giá các kết quả nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực giáo dục mầm non và đưa ra các giải pháp cải tiến.	3.5 {S4}

3. Khung chương trình dạy học

a) Các học phần chung

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Triết học	4
2	Tiếng Anh	3
Tổng số tín chỉ:		7

a) Các học phần đại cương: 7 tín chỉ

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Triết học	4
2	Tiếng Anh	3
Tổng số tín chỉ:		7

b) Các học phần cơ sở ngành: 24 tín chỉ

Các học phần cơ sở ngành hướng nghiên cứu/ứng dụng

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Một số lý thuyết hiện đại về tâm lý học trẻ em	3
2	Một số vấn đề cơ bản của giáo dục mầm non hiện đại	3
3	Sự tăng trưởng và phát triển của trẻ mầm non	3
4	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong giáo dục mầm non	3
Các học phần tự chọn (chọn 4 trong 8 học phần)		
1	Cơ sở ngôn ngữ học của việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	3
2	Giáo dục qua trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non	3
3	Ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ sở giáo dục mầm non	3
4	Phát triển kỹ năng nghề nghiệp trong môi trường giáo dục mầm non	3
5	Phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục mầm non	3
6	Phối hợp nhà trường, gia đình và cộng đồng trong chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non	3
7	Đổi mới quản lý giáo dục mầm non	3
8	Xây dựng môi trường tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	3
Tổng số tín chỉ 8 học phần cơ sở ngành		24

Các học phần chuyên ngành hướng nghiên cứu/ứng dụng

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
Các học phần bắt buộc		
1	Chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em	3
2	Một số vấn đề hiện đại của việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ	3
3	Phát triển nhận thức cho trẻ mầm non	3
Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần) hướng nghiên cứu		
1	Giáo dục hoà nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt ở trường mầm non	3

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
2	Đổi mới đánh giá trong giáo dục mầm non	3
3	Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề cho trẻ qua hoạt động khám phá khoa học	3
4	Sử dụng tác phẩm văn học trong giáo dục trẻ em	3
Tổng số tín chỉ/4 học phần chuyên ngành		15
Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần) hướng ứng dụng		
1	Giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non theo tiếp cận đa văn hóa	3
2	Phát triển chương trình giáo dục mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục	3
3	Phát triển tính tích cực vận động cho trẻ mầm non	3
4	Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện trong cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	3
Tổng số tín chỉ/2 học phần chuyên ngành		6

- Luận văn tốt nghiệp (15 tín chỉ) hướng nghiên cứu

Một số hướng nghiên cứu luận văn tốt nghiệp bao gồm: (i) Nghiên cứu và vận dụng kiến thức về Tâm lý học và Giáo dục học vào lĩnh vực Giáo dục mầm non; (ii) Nghiên cứu và ứng dụng các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành vào quá trình nuôi dưỡng - chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; (iii) Nghiên cứu và ứng dụng các mô hình phát triển chương trình giáo dục vào quá trình phát triển chương trình giáo dục mầm non; (iv) Nghiên cứu và đề xuất các vấn đề cụ thể khác thuộc lĩnh vực Giáo dục mầm non.

- Các học phần thực tập và đồ án tốt nghiệp: 15 tín chỉ

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Thực tập tốt nghiệp	6

2	Đồ án tốt nghiệp	9
Tổng số tín chỉ:		15

- Một số ý kiến đóng góp thêm:

TS. Nguyễn Thị Thu Hạnh

- Nên xây dựng ma trận phân nhiệm CĐR của CTĐT cho các học phần. Mức độ đóng góp trọng số của các học phần cho các CĐR như mẫu đã ban hành trong Bộ chuẩn Bảo đảm chất lượng CTĐT phiên bản 1.0 của Trường Đại học Vinh.

TS. Phạm Thị Hải Châu

- Để tránh việc xây dựng ma trận quá phức tạp, nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc trong Hướng dẫn số 10/HD-ĐHV ngày 09/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, chúng ta nên phân nhiệm CĐR của các CTĐT theo các khối học phần dựa trên hình thức giảng dạy và đánh giá. Ví dụ các học phần giảng dạy bằng hình thức thuyết trình và kiểm tra đánh giá bằng hình thức tự luận thì phân nhiệm giống nhau về CĐR kỹ năng và phẩm chất, các học phần giảng dạy bằng hình thức dự án và kiểm tra đánh giá bằng hình thức đồ án thì phân nhiệm giống nhau về CĐR kỹ năng và năng lực nghề nghiệp.

TS. Nguyễn Thị Quỳnh Anh

- Đồng ý với ý kiến về nguyên tắc xây dựng ma trận phân nhiệm CĐR của CTĐT cho các học phần.

- Nên xây dựng các bộ tiêu chí kỹ năng chung cho toàn bộ CTĐT và khi xây dựng đề cương học phần, giảng viên lấy và vi chỉnh phù hợp với nội dung học phần.

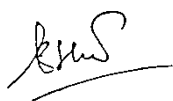
- Nên xây dựng CĐR học phần vào ma trận phân nhiệm CĐR của CTĐT để đảm bảo nội hàm của các CĐR của các học phần tương thích với CĐR của CTĐT, tránh việc tuyên bố CĐR của học phần không phù hợp với CĐR của CTĐT đã phân nhiệm.

7. Chủ trì cuộc họp lấy ý kiến thống nhất mục tiêu, CĐR và CTDH năm 2023

- Tất cả cán bộ dự họp biểu quyết đồng ý với mục tiêu, CĐR và CTDH năm 2023 và trình Nhà trường ký quyết định ban hành CTĐT năm 2023.

Cuộc họp kết thúc vào 11 giờ 30, ngày 17 tháng 12 năm 2023 ./.

THƯ KÝ



TS. Phạm Thị Hải Châu

CHỦ TRÌ



TS. Trần Thị Hoàng Yến

Nơi nhận:

- Lưu: Khoa GDMN